

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU PHONG
Số: 1679/KL-UBND

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Triệu Phong, ngày 26 tháng 5 năm 2023

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành pháp luật công tác thu, quản lý và sử dụng các nguồn tài chính tại Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị

Thực hiện Quyết định số 629/QĐ-UBND ngày 13/3/2023 của UBND huyện Triệu Phong về việc thanh tra việc chấp hành pháp luật công tác thu, quản lý, sử dụng các nguồn tài chính đối với Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; Đoàn Thanh tra đã tiến hành thanh tra việc chấp hành pháp luật công tác thu, quản lý, sử dụng các nguồn tài chính đối với Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm;

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 06/BC-ĐTTr ngày 19/5/2023 của Trưởng đoàn thanh tra;

Chủ tịch UBND huyện Triệu Phong kết luận như sau:

A. KHÁI QUÁT, ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm trước đây là Trường cấp II Triệu Phong, được thành lập năm 1975 và đóng trên địa bàn xã Triệu Ái (nay là Thị trấn Ái Tử), huyện Triệu Phong. Năm 2001, Trường được đổi tên thành Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm theo Quyết định số 249/2001/QĐ-UBND ngày 03/8/2001 của Chủ tịch UBND huyện Triệu Phong.

Tổ chức bộ máy của Trường hiện có: 01 Phó Hiệu trưởng phụ trách, 01 tổ văn phòng và 04 tổ chuyên môn. Năm học 2020-2021, trường có 39 cán bộ, giáo viên (37 biên chế và 02 Hợp đồng), 16 lớp với 622 học sinh. Năm học 2021-2022, trường có 39 cán bộ, giáo viên (38 biên chế và 01 Hợp đồng), 16 lớp với 587 học sinh.

Trong những năm qua, được sự quan tâm của các cấp, các ngành, sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, chính quyền địa phương, sự đoàn kết nỗ lực phấn đấu của Ban Giám hiệu, đội ngũ giáo viên và sự quan tâm hỗ trợ của phụ huynh học sinh, Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm đã đạt được những kết quả quan trọng trong công tác dạy và học. Năm 2021 - 2022, Trường được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Cờ Thi đua, Bằng khen. Tháng 6/2022, Trường được Chủ tịch UBND tỉnh



công nhận Trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1; Giám đốc Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Trị công nhận Trường đạt Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2.

B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Nguồn kinh phí NSNN cấp:

ĐVT: đồng

ST T	NỘI DUNG	NĂM 2021	NĂM 2022
I	Tổng số kinh phí NSNN cấp	5.642.852.000	5.824.635.000
1	Kinh phí tự chủ	5.368.344.000	5.539.000.000
	Tổng KP năm trước chuyển sang	0	0
	Tổng dự toán được giao trong năm	5.368.344.000	5.539.000.000
2	Kinh phí không tự chủ	274.508.000	285.635.000
	Tổng KP năm trước chuyển sang	0	0
	Tổng dự toán được giao trong năm	274.508.000	285.635.000
II	Tổng số kinh phí quyết toán	5.642.852.000	5.729.943.000
1	Kinh phí tự chủ	5.368.344.000	5.449.888.000
	Chi thanh toán cho cá nhân	5.136.344.000	5.094.888.000
	Chi nghiệp vụ chuyên môn	219.930.000	355.000.000
	Chi tiết kiệm 10% cải cách tiền lương	12.070.000	0
2	Kinh phí không tự chủ	274.508.000	280.055.000
	Chi nghiệp vụ chuyên môn	30.580.000	24.900.000
	Chi hỗ trợ chi phí học tập	11.728.000	38.775.000
	Chi cấp bù học phí	0	40.380.000
	Chi mua sắm, sửa chữa	232.200.000	176.000.000
III	Tổng số dư kinh phí cuối năm	0	94.692.000
1	Kinh phí tự chủ	0	89.112.000
2	Kinh phí không tự chủ	0	5.580.000

(Ghi chú: - Kinh phí tự chủ dư cuối năm 89.112.000 đồng trả lại ngân sách:

Thừa quỹ lương do giáo viên nghỉ hưu.

- Kinh phí không tự chủ dư cuối năm 5.580.000 đồng trả lại ngân sách: Do nhà trường không thực hiện việc thuê tài khoản sử dụng hệ thống dịch vụ hội nghị).

2. Nguồn học phí:

ĐVT: đồng

STT	Nội dung	Năm 2021	Năm 2022
1	Kinh phí năm trước chuyển sang	612.467.242	1.006.862.963
2	Thu trong năm	623.160.000	585.240.000
3	Thu cấp bù học phí	0	40.380.000
4	Tổng kinh phí tại Kho bạc	1.235.627.242	1.632.482.963
5	Tổng kinh phí sử dụng trong năm	228.764.279	449.797.390
6	Kinh phí còn lại	1.006.862.963	1.182.685.573

3. Nguồn tài trợ giáo dục:

* Năm học 2020-2021:

ĐVT: đồng

STT	Nội dung	Năm học 2020-2021			
		Tồn năm trước mang sang	Tổng thu	Tổng chi	Tồn quỹ
1	Tiền tài trợ giáo dục	0	60.600.000	57.300.000	3.300.000
	Tổng cộng	0	60.600.000	57.300.000	3.300.000

* Năm học 2021-2022:

ĐVT: đồng

STT	Nội dung	Năm học 2021-2022			
		Tồn năm trước mang sang	Tổng thu	Tổng chi	Tồn quỹ
1	Tiền tài trợ giáo dục	3.300.000	55.000.000	58.300.000	0
	Tổng cộng	3.300.000	55.000.000	58.300.000	0

4. Các khoản thu, chi thỏa thuận giữa nhà trường và phụ huynh học sinh:

* Năm học 2020-2021:

ĐVT: đồng

STT	Nội dung	Năm học 2020-2021			
		Tồn năm trước mang sang	Tổng thu	Tổng chi	Tồn quỹ
1	Giấy kiểm tra, giấy thi	83.500	43.610.000	43.420.700	272.800

	(70.000đ/HS/năm)				
2	Tiền nước uống (40.000đ/HS/năm)	60.000	24.920.000	24.624.000	356.000
3	Sổ liên lạc điện tử (40.000đ/HS/năm)	0	24.920.000	24.920.000	0
4	Ghế nhựa + áo ấm đồng phục, áo quần thể dục (HS khối 6: 200.000đ/HS/năm)	0	28.930.000	28.930.000	0
	Tổng cộng	168.500	122.380.000	121.894.700	628.800

* Năm học 2021-2022:

DVT: đồng

STT	Nội dung	Năm 2021-2022			
		Tồn năm trước mang sang	Tổng thu	Tổng chi	Tồn quỹ
1	Giấy kiểm tra (40.000đ/HS/năm)	272.800	23.480.000	23.752.000	0
2	Tiền nước (40.000đ/HS/năm)	356.000	23.480.000	23.836.000	0
3	Sổ liên lạc điện tử (40.000đ/HS/năm)	0	23.520.000	23.520.000	0
4	Ghế nhựa + áo đồng phục (HS khối 6: 200.000đ/HS/năm)	0	21.690.000	21.690.000	0
	Tổng cộng	628.800	92.170.000	92.798.000	0

5. Kết quả kiểm tra các hồ sơ, sổ sách, chứng từ thanh toán

5.1. Đối với nguồn kinh phí ngân sách nhà nước cấp

Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm đã thực hiện việc lập dự toán thu, chi ngân sách theo quy định; cơ sở vật chất được trang bị cơ bản đảm bảo phục vụ cho việc dạy, học và thực hiện nhiệm vụ, yêu cầu chuyên môn. Trên cơ sở điều kiện tình hình thực tế của đơn vị, Nhà trường đã xây dựng và thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ theo quy định. Kế toán đã mở sổ sách theo dõi đầy đủ, thực hiện

các quy định về chế độ kế toán hành chính sự nghiệp. Lập báo cáo tài chính hàng năm kịp thời, thực hiện công khai tài chính hàng năm theo quy định.

Công tác điều hành chi ngân sách của trường, các khoản chi cơ bản thực hiện theo dự toán được giao. Tuy nhiên, có một số khoản chi chứng từ thanh toán chưa chặt chẽ, chưa đầy đủ, cụ thể như sau:

- Chứng từ số 81 ngày 26/8/2021, thanh toán cước phí internet: hồ sơ thanh toán chỉ có Hóa đơn photo, không có Hợp đồng, Biên bản nghiệm thu thanh lý Hợp đồng.

- Chứng từ số 41 ngày 27/4/2022, thanh toán tiền mua bàn ghế học sinh: Hợp đồng và Biên bản nghiệm thu, thanh lý Hợp đồng không có số; nội dung Biên bản nghiệm thu thanh lý Hợp đồng chưa phù hợp.

- Chứng từ số 65 ngày 10/6/2022, thanh toán tiền sửa chữa bảng biểu: trong Hợp đồng không có ngày bàn giao.

- Một số chứng từ thanh toán thiếu chữ ký của kế toán (Chứng từ số 56 ngày 17/6/2021); hóa đơn thiếu chữ ký người mua hàng, người bán hàng (Chứng từ số 74 ngày 15/7/2022; số 13 ngày 02/2/2021; số 16 ngày 03/02/2021; số 52 ngày 17/6/2021); Giấy báo thêm giờ thiếu chữ ký của người báo thêm giờ (Chứng từ số 76 ngày 12/8/2021); hợp đồng quét vôi tường rào, sửa chữa cửa nhà đa năng không thể hiện chi tiết vật liệu sử dụng, số mét thực hiện; thanh toán tiền mua văn phòng phẩm, vật tư không có danh sách ký nhận (Chứng từ số 11 ngày 10/02/2022; số 75 ngày 09/8/2021; số 86 ngày 16/9/2021; số 92 ngày 21/9/2021; số 108 ngày 04/11/2021; số 123 ngày 14/12/2021).

- Đồng thời, một số tài sản, công cụ dụng cụ hiện tại đã hư hỏng, không sử dụng nhưng nhà trường chưa tiến hành thanh lý và vẫn theo dõi trên sổ tài sản, công cụ dụng cụ; một số tài sản, công cụ dụng cụ nhận tài trợ nhà trường chưa cập nhật đầy đủ vào sổ tài sản cố định, công cụ dụng cụ để theo dõi và quản lý theo quy định; một số công cụ dụng cụ được theo dõi, trích khấu hao như tài sản là chưa hợp lý.

- Nhà trường đã xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ để thực hiện; Tuy nhiên, áp dụng Quyết định số 15/2017/QĐ-UBND ngày 09/8/2017 của UBND tỉnh về việc quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đã hết hiệu lực từ ngày 15/02/2020 làm căn cứ là không hợp lý.

5.2. Đối với việc thu, quản lý, sử dụng kinh phí thỏa thuận giữa nhà trường với phụ huynh học sinh và nguồn tài trợ giáo dục

- Kế hoạch vận động tài trợ năm học 2020-2021, năm học 2021-2022 đã được thông qua tại các cuộc họp nhà trường, họp phụ huynh và được Phòng Giáo dục - Đào tạo huyện phê duyệt đảm bảo theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018. Tuy nhiên, chưa được niêm yết công khai là chưa đảm bảo theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018.

- Việc thanh toán các khoản chi tài trợ giáo dục, nguồn kinh phí thỏa thuận một số chứng từ chưa chặt chẽ: không có hóa đơn (Chứng từ số 01-TTGD ngày 10/11/2020 thanh toán tiền mua tivi, giá treo tivi, dây HDMI; Chứng từ số 01-NU ngày 10/9/2021 thanh toán tiền mua ly nước uống cho học sinh; Chứng từ số 03-GKT ngày 04/6/2022 thanh toán tiền in giấy kiểm tra các môn, giấy nháp). Tuy nhiên, kiểm tra thực tế công cụ, dụng cụ, trang thiết bị, tài sản tại nhà trường nhận thấy nhà trường đã thực hiện mua sắm theo nội dung, yêu cầu công việc, kế hoạch đề ra.

5.3. Đối với nguồn học phí

Trên cơ sở Nghị quyết của HĐND tỉnh và Quyết định của UBND tỉnh về việc ban hành các khoản phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm đã tiến hành thu học phí đối với các học sinh ở mức hợp lý, phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương; nguồn thu từ học phí đã được nhà trường nhập quỹ và nộp tại Kho bạc Nhà nước theo quy định, việc sử dụng các nguồn học phí được nhà trường thực hiện cơ bản đảm bảo theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 và Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

Một số chứng từ thanh toán chưa đầy đủ: không có danh sách nhận tài liệu, thiết bị, tài sản, công cụ, dụng cụ (Chứng từ số 32 ngày 13/12/2021; Chứng từ số 33 ngày 13/12/2021).

C. KẾT LUẬN

1. Ưu điểm

- Hàng năm căn cứ vào tình hình thực tiễn của đơn vị, nhà trường đã lập dự toán thu, chi theo quy định. Nhà trường đã xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ

trên cơ sở điều kiện và tình hình thực tế của đơn vị đảm bảo cân đối nguồn thu từ ngân sách cấp, thực hiện đúng quy định của Luật Ngân sách và các văn bản hướng dẫn thi hành. Đồng thời, nhà trường đã tích cực huy động sự hỗ trợ của Hội cha mẹ học sinh và các nguồn xã hội hóa khác nên đã từng bước xây dựng và hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, phòng học và các phòng chức năng, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ dạy và học.

- Phó Hiệu trưởng phụ trách và Nguyên Hiệu trưởng Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm cơ bản chấp hành pháp luật trong công tác thu, quản lý, sử dụng các nguồn tài chính nhằm phục vụ tốt cho việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của nhà trường; Kế toán đã mở sổ sách theo dõi, thực hiện các quy định về chế độ kế toán, báo cáo quyết toán hàng năm kịp thời, thực hiện công khai tài chính hàng năm theo quy định.

- Đối với việc thu, quản lý và sử dụng các nguồn tài trợ giáo dục, hàng năm nhà trường đã lập kế hoạch cụ thể trong việc thu và huy động nguồn tài trợ giáo dục theo nguyên tắc dân chủ và tự nguyện. Các khoản thu, chi được Ban giám hiệu nhà trường, Ban Đại diện cha mẹ học sinh và Hội đồng giáo dục xã thông qua, đồng thời đã xây dựng kế hoạch, lập dự toán các nguồn tài trợ giáo dục để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị phục vụ dạy và học, mang lại hiệu quả thiết thực, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học; việc thu, chi nguồn tài trợ giáo dục được thực hiện cơ bản theo quy định.

2. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác thu, quản lý, sử dụng các nguồn tài chính đối với Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm tồn tại một số hạn chế, cụ thể:

- Việc lập hồ sơ, chứng từ thanh toán một số khoản chưa chặt chẽ, chưa đầy đủ như thanh toán cước phí internet: hồ sơ thanh toán chỉ có Hóa đơn photo, không có Hợp đồng, Biên bản nghiệm thu thanh lý Hợp đồng; thanh toán tiền sửa chữa bảng biểu: trong Hợp đồng không có ngày bàn giao, Biên bản nghiệm thu thanh lý Hợp đồng không có số; thanh toán tiền mua bàn ghế học sinh: Hợp đồng và Biên bản nghiệm thu, thanh lý Hợp đồng không có số, nội dung Biên bản nghiệm thu thanh lý Hợp đồng chưa phù hợp; hóa đơn thiếu chữ ký người mua hàng, người bán hàng; chứng từ thanh toán thiếu chữ ký của kế toán; Giấy báo thêm giờ thiếu chữ ký của người báo thêm giờ; một số chứng từ thanh toán tiền mua văn phòng phẩm, vật tư không có danh sách ký nhận.

- Một số tài sản, công cụ dụng cụ hiện tại đã hư hỏng, không sử dụng nhưng nhà trường chưa tiến hành thanh lý và vẫn theo dõi trên sổ tài sản, công cụ dụng cụ; một số tài sản, công cụ dụng cụ nhận tài trợ nhà trường chưa cập nhật đầy đủ vào sổ tài sản cố định, công cụ dụng cụ để theo dõi và quản lý theo quy định; một số công cụ dụng cụ được theo dõi, trích khấu hao như tài sản.

- Đối với nguồn học phí: Một số chứng từ thanh toán chưa đầy đủ: thiếu giấy đề nghị thanh toán; không có danh sách nhận tài liệu, thiết bị, tài sản, công cụ, dụng cụ.

- Đối với nguồn thu, chi thỏa thuận của phụ huynh và nguồn tài trợ giáo dục: một số chứng từ thanh toán nhưng không có hóa đơn, giấy đề nghị thanh toán. Kế hoạch vận động tài trợ năm học 2020-2021, năm học 2021-2022 chưa được niêm yết công khai tại trường theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018.

D. BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Từ những kết luận nêu trên, đề công tác thu, quản lý, sử dụng các nguồn tài chính đối với Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm đảm bảo có hiệu quả, đúng quy định trong thời gian đến, Chủ tịch UBND huyện yêu cầu:

1. Yêu cầu Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm cần phát huy những kết quả đạt được, đồng thời kịp thời khắc phục những hạn chế, thiếu sót trong công tác thu, quản lý và sử dụng tài chính tại đơn vị như đã kết luận.

Thực hiện đúng quy định của Luật Ngân sách, Luật Kế toán, chế độ kế toán hiện hành và các văn bản quy định về chế độ, định mức tiêu chuẩn đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

Tăng cường công tác quản lý, sử dụng tài sản có hiệu quả và theo đúng quy định hiện hành của nhà nước; tích cực kiểm tra, giám sát việc mua sắm, cấp phát công cụ, dụng cụ; hồ sơ thanh toán phải đảm bảo quy trình, thủ tục đúng quy định.

Chú trọng công tác huy động, quản lý và sử dụng các nguồn tài trợ, vận động, các khoản thu thỏa thuận đảm bảo theo quy định tại Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018. Xây dựng kế hoạch dự toán thu, chi các khoản thu thỏa thuận theo nguyên tắc thu đủ chi và phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương.

2. Đề nghị Ban Đại diện cha mẹ học sinh Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm tiếp tục nâng cao trách nhiệm trong việc quản lý và sử dụng kinh phí vận

động. Thực hiện nghiêm Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

3. Chi bộ, Ban Giám hiệu nhà trường tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên kiểm tra, giám sát hoạt động thu, quản lý và sử dụng các nguồn tài chính tại nhà trường.

4. Đảng ủy, UBND Thị trấn Ái Tử căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của mình tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo các đơn vị trường học trên địa bàn thực hiện đúng các quy định pháp luật về thu, quản lý và sử dụng các nguồn tài chính; chú trọng kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc huy động, sử dụng các nguồn xã hội hóa giáo dục và các nguồn thu thỏa thuận giữa nhà trường với phụ huynh học sinh đảm bảo theo đúng quy định.

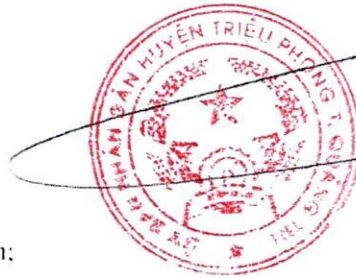
5. Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn thu, quản lý và sử dụng các nguồn tài chính đối với các đơn vị trường học thuộc thẩm quyền quản lý của UBND huyện.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc chấp hành pháp luật công tác thu, quản lý và sử dụng các nguồn tài chính tại Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị, các tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc thực hiện. / *ng*

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- BTVHU;
- CT, các PCT UBND huyện;
- VP HĐND - UBND huyện;
- Đoàn Thanh tra;
- Thanh tra huyện;
- Phòng Giáo dục - Đào tạo huyện;
- Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện;
- Đảng ủy, UBND Thị trấn Ái Tử;
- Chi bộ, Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm;
- Lưu VT, HS.

CHỦ TỊCH



Phan Văn Linh

